

Số: 10/2026/QĐST-DS

Gia Lai, ngày 07 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N (A).

Địa chỉ: Số nhà A đường T, phường M, quận N, Thành phố Hà Nội (Nay là số B L, phường G, Thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị Kim L; Chức vụ: Trưởng Phòng khách hàng của Ngân hàng N-Chi nhánh P. (Theo văn bản uỷ quyền ngày 02/10/2024).

- Bị đơn:

+ Bà Đoàn Mai D, sinh năm: 1990; địa chỉ nơi thường trú: Thôn V, xã P, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, tỉnh Gia Lai.

+ Ông Cái Văn T, sinh năm: 1986; địa chỉ nơi thường trú: Thôn H, xã T, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn ông Cái Văn T: Bà Đoàn Mai D, sinh năm: 1990; địa chỉ nơi thường trú: Thôn V, xã P, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã T, tỉnh Gia Lai (Theo Giấy uỷ quyền lập ngày 26/12/2025)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Đại diện của Ngân hàng N và bà Đoàn Mai D xác định thống nhất: Đến hết ngày 30/12/2025, vợ chồng bà Đoàn Mai D, ông Cái Văn T còn nợ

Ngân hàng N số tiền theo Hợp đồng tín dụng 4306-LAV-202303165 ngày 29/8/2023 là 1.154.488.435 (*Một tỷ một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm ba mươi lăm*) đồng (trong đó: nợ tiền gốc 956.000.000 đồng và nợ lãi 198.488.435 đồng).

2.2. Đại diện của Ngân hàng N và bà Đoàn Mai D thỏa thuận thống nhất việc trả nợ như sau: Đến ngày 15/02/2026, vợ chồng bà Đoàn Mai D và ông Cái Văn T trả cho Ngân hàng N số tiền theo Hợp đồng tín dụng 4306-LAV-202303165 ngày 29/8/2023 là 1.154.488.435 (*Một tỷ một trăm năm mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm ba mươi lăm*) đồng (Trong đó: nợ tiền gốc 956.000.000 đồng và nợ lãi 198.488.435 đồng);

2.3. Đại diện của Ngân hàng N và bà Đoàn Mai D thỏa thuận thống nhất: Kể từ ngày ngày 31/12/2025 cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền thì vợ chồng bà Đoàn Mai D, ông Cái Văn T còn phải chịu tiền lãi theo Hợp đồng tín dụng 4306-LAV-202303165 ngày 29/8/2023 đã được ký kết giữa bên cho vay: Ngân hàng N- Chi nhánh huyện P và bên vay: Bà Đoàn Mai D;

3.3. Đại diện của Ngân hàng N và bà Đoàn Mai D thỏa thuận thống nhất: Đến hết ngày 15 tháng 02 năm 2026, vợ chồng bà Đoàn Mai D và ông Cái Văn T không trả đủ cho Ngân hàng N số tiền nợ gốc và nợ lãi nêu trên thì Ngân hàng N có quyền bán tài sản thế chấp hoặc yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự bán đấu giá tài sản thế chấp là quyền sử dụng thửa đất số 1346, 1347, 1348, 1349, tờ bản đồ số 22 tại thôn Đ, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định (Nay là thôn Đ, xã P, tỉnh Gia Lai) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 180-2023/HĐTC ngày 29/8/2023 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng N – Chi nhánh huyện P (Nay là Chi nhánh P) và bên thế chấp là Đoàn Mai D, được Văn phòng C chứng nhận ngày 29/8/2023, số công chứng 2054, quyền số 02/2023TP/CC-SCC/HĐGD, để thu hồi nợ theo quy định pháp luật.

2.4. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản: Là 3.600.000 (*Ba triệu sáu trăm nghìn*) đồng, vợ chồng bà Đoàn Mai D, Cái Văn T tự nguyện chịu. Ngân hàng N đã nộp tạm ứng trước, nên vợ chồng bà Đoàn Mai D, ông Cái Văn T có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng N 3.600.000 (*Ba triệu sáu trăm nghìn*) đồng.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm là 23.317.300 (*Hai mươi ba triệu ba trăm mười bảy nghìn ba trăm*) đồng, vợ chồng bà Đoàn Mai D và ông Cái Văn T tự nguyện chịu.

Hoàn trả 21.542.000 (*Hai mươi một triệu năm trăm bốn mươi hai nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004321 ngày 02 tháng 10 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định (Nay là Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 3-Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA+VPTA.

THẨM PHÁN

Võ Bá Tùng